TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86 /2019/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 08 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 341/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đặng Thị M,** sinh năm 19.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện T, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Ông **Cao Chí B**, sinh năm 19.

Địa chỉ: 108/18 P, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Đặng Thị M** và ông **Cao Chí B.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà **Đặng Thị M** và ông **Cao Chí B** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 con chung tên Cao Hoàng Q (nam) sinh ngày 20/6/2012. Bà M, ông B thống nhất cháu Hoàng Q do bà M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, ông B không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông B không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Hoàng Q, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: bà M, ông B thống nhất không có nên không đặt ra xem xét giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà M, ông B mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà M tự nguyện nộp thay ông B 75.000 đồng, bà M đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, chuyển 300.000 đồng thành án phí hôn nhân theo biên lai thu số 008125 ngày 20/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, TP Cần Thơ, bà M được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS QNK;
- UBND p.A,QNK,TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HỒ THỊ TUYẾT PHƯƠNG